|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Đà Nẵng, ngày tháng năm 2015* |

**CHUẨN ĐẦU RA**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

***(Ban hành kèm theo Quyết định số ngày tháng năm 2016 của***

***Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Trình độ đào tạo | : | **THẠC SĨ** |
| Ngành | : | **KINH DOANH** |
| Mã ngành | : | **603401** |
| Tên ngành (Tiếng Anh) | : | **Business** |
| Tên chuyên ngành | : | **QUẢN TRỊ KINH DOANH** |
| Tên chuyên ngành (Tiếng Anh) | **:** | **Business Administration** |
| Mã chuyên ngành | : | **60340102** |
| Loại hình đào tạo | : | **Thạc sĩ ứng dụng** |
| Hình thức đào tạo | : | **Chính qui không tập trung** |

Thạc sĩ ngành Kinh doanh khi tốt nghiệp có các năng lực sau:

***1. Kiến thức***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Mã CĐR chuyên ngành** | **Tên chuẩn đầu ra về kiến thức** |
| 1 | CĐR1 | Hiểu được tầm quan trọng của toàn cầu hóa, văn hóa doanh nghiệp và khoa học kỹ thuật trong môi trường kinh doanh ngày nay. |
| 2 | CĐR2 | Hiểu được các hệ thống tích hợp các lĩnh vực chức năng chính của một tổ chức nhằm tạo ra sự thành công cho hoạt động kinh doanh. |
| 3 | CĐR3 | Hiểu được vai trò của doanh nghiệp trong xã hội và những thách thức về đạo đức kinh doanh toàn cầu. |
| 4 | CĐR4 | Chuyên sâu về các lĩnh vực cốt lõi của một tổ chức kinh doanh: marketing, hệ thống thông tin, kế toán, quản trị hoạt động, tài chính và chiến lược, dự án, quản trị rủi ro. |
| 5 | CĐR5 | Hiểu và phân tích được một cách chuyên sâu hành vi của tổ chức. |

***2. Kỹ năng***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Mã CĐR chuyên ngành** | **Tên chuẩn đầu ra về kỹ năng** |
| 1 | CĐR11 | Có kỹ năng lãnh đạo cá nhân và lãnh đạo tổ chức hiệu quả. |
| 2 | CĐR12 | Có kỹ năng phân tích, ra quyết định và lập kế hoạch liên quan đến hoạt động quản lý chung, nhân sự, tài chính – kế toán, sản xuất, chất lượng, dự án, chuỗi cung ứng, marketing và chiến lược. |
| 3 | CĐR13 | Có kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả. |
| 4 | CĐR14 | Sử dụng được tiếng Anh tương đương mức B1 hoặc bậc 3/6 của khung châu Âu. |
| 5 | CĐR15 |  |
|  | ... |  |

***3. Thái độ và hành vi***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mã CĐR chuyên ngành** | **Tên chuẩn đầu ra về thái độ và hành vi** | |
| 1 | CĐR21 | Hiểu biết và tuân thủ pháp luật | |
| 2 | CĐR22 | Yêu tổ quốc và yêu các giá trị tốt đẹp của cuộc sống | |
| 3 | CĐR23 | Có đạo đức kinh doanh tốt, có tinh thần trách nhiệm cao | |
| 4 | CĐR24 | Biết thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp một cách đúng đắn để hài hòa các lợi ích trong xã hội. | |
|  | ... |  | |
|  | | | | **HỘI ĐỒNG**  **XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG** | |
|  | | | |  | |